

Số: 1902 /TM-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Về việc mời báo giá Dự án đầu tư thay thế bình gia nhiệt cao áp
số 2 và số 3 tổ máy số 1 NMNĐ Cẩm Phả.**

Kính gửi: Các nhà cung cấp.

Hiện nay Tổng công ty Điện lực -TKV đang tổ chức lập Dự án đầu tư thay thế bình gia nhiệt cao áp số 2 và số 3 tổ máy số 1 NMNĐ Cẩm Phả.

Tổng công ty Điện lực - TKV trân trọng kính mời các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan tham gia báo giá danh mục hàng hoá như Phụ lục kèm theo. Các đơn vị có thể báo giá các hàng hoá tương đương hoặc tốt hơn.

Yêu cầu về tính hợp lệ của báo giá:

- Nhà cung cấp gửi báo giá kèm theo Giấy đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp.

- Báo giá phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của nhà cung cấp. Báo giá phải do đại diện hợp pháp hoặc nhân sự được uỷ quyền/ phụ trách bán hàng của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu.

- Đơn giá phải đầy đủ yếu tố cấu thành (nguồn gốc xuất xứ, mã ký hiệu sản phẩm, phạm vi công việc, các chi phí liên quan (bảo hành, vận chuyển, thuế, phí,...), tiến độ cung cấp, phương thức thanh toán,...).

- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày ký báo giá.

- Thời gian nộp báo giá: Chậm nhất ngày 15/7/2025.

Báo giá Quý công ty gửi về địa chỉ của chủ đầu tư như sau:

Bà Vũ Thị Hồng Hạnh – Phòng Đầu tư, Tổng công ty Điện lực – TKV, tầng 16 toà nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hoà, Hà Nội.
Điện thoại: 0987564516, email: hanhvt@vinacominpowers.vn

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (b/c; e-copy);
- Email: truyenthongTKV@vinacomin.vn (để đăng tải);
- Email: quyennb@vinacominpowers.vn (để đăng tải);
- Lưu VT, ĐT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nghiêm Xuân Chiến

PHỤ LỤC

(Đính kèm Thư mời báo giá số: 1902 /TM-ĐLTKV ngày 07 /7/2025)

I. Thông số kỹ thuật của thiết bị hiện hữu:

TT	Tên thiết bị/ Cụm thiết bị	Thông số kỹ thuật
I	Các thiết bị đầu tư thay thế	
1	Bình gia nhiệt cao áp số 2	- Bình gia nhiệt dạng buồng; kiểu gia nhiệt bề mặt với ống trao đổi nhiệt hình chữ U; - Thông số kỹ thuật/thông số vận hành chính: + Diện tích trao đổi nhiệt: 1200m². + Lưu lượng nước cấp: 1066,56t/h. + Nhiệt độ nước cấp đầu vào: 202,1°C. + Nhiệt độ nước cấp đầu ra: 241,9°C. + Áp lực cửa trích: 3,462MPa. + Nhiệt độ hơi trích: 321°C. + Lưu lượng hơi trích: 82,21t/h. + Lưu lượng đường xả dòn nước động: 163,01t/h. + Nhiệt độ đường xả dòn nước động: 207,7°C. + Độ gia nhiệt thiếu của bình gia nhiệt được tính bằng hiệu của nhiệt độ bão hòa ở áp suất trong bộ gia nhiệt và nhiệt độ của nước cấp ra khỏi bộ gia nhiệt TTD (Terminal Temperature Difference): 0°C. + Độ gia nhiệt của nước động được tính bằng hiệu của nhiệt độ nước động ra khỏi bộ gia nhiệt và nhiệt độ nước cấp tại đầu vào bộ gia nhiệt DCA (Drain Cooler Approach): 5,6°C. + Lưu tốc của nước cấp trong ống trao đổi nhiệt (ở 15°C): 2,014m/s. + Tổn thất áp lực nước cấp giảm qua bình: 0,075MPa. + Áp lực thiết kế của vỏ bình: 4,4MPa; áp lực thử kín của phần vỏ bình: 6,6MPa. + Nhiệt độ thiết kế của vỏ bình: vỏ 260°C; nhiệt độ hơi đầu vào: 360°C. + Áp lực thiết kế của ống trao đổi nhiệt: 27,5Mpa; nhiệt độ thiết kế: 280°C. + Thử áp ống trao đổi nhiệt: 41,25MPa. + Số lượng ống trao đổi nhiệt: 1405 ống; đường kính ngoài : 15,88mm; độ dày của ống trao đổi nhiệt: 2,145/2,31 (chỉ dãn ống 1~3, 25~27). + Chiều dài của tổng thể: 11.692mm. + Đường kính trong của vỏ bình: 1500mm. + Độ dày của vỏ bình: Đoạn 32/30mm. + Đường kính trong của chỏm cầu khoang chứa nước đầu vào: SR 750mm. + Độ dày của thành khoang nước: 80mm + Độ dày mặt sàng: 445mm. - Vật liệu các chi tiết chính: + Vỏ ống: Phần kết nối chỏm cầu đến thân bình: vật liệu 16 MnR/thân bình vật liệu 16MnR. + Thanh đỡ ống: Q235-A + Tấm chắn (chắn đường dòn nước động mài mòn): 1Cr18Ni9Ti. + Mặt sàng: 20MnMo (IV).

STT	Tên công việc	Đơn vị	Số lượng	Mô tả nội dung công việc	Ghi chú
				- Kéo dãi, lắp đặt, đấu nối cáp nguồn, điều khiển; - Kiểm tra, chạy thử; - Hướng dẫn vận hành.	

Ghi chú:

- Chất lượng hàng hoá: Mới 100%, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
- Thời gian giao hàng:...ngày, kể từ khi ký hợp đồng.
- Thời gian bảo hành:....tháng.
- Thời gian lắp đặt:.... ngày.
- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá.
- Địa điểm: Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả (Số 01, đường Trần Quốc Tảng, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh).
- Báo giá đã bao gồm phí vận chuyển và thuế VAT 10%.

....., ngày.....tháng 7 năm 2025

Đại diện hợp pháp của đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

